

Bản án số: 150/2025/DS-ST
Ngày: 22-4-2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Lê Diễm Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Ngọc

2/ Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 693/2024/TLST-DS ngày 18/11/2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2025/QĐST-DS ngày 31/3/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S; trụ sở: No.36, Nanking E.Road, SEC 3, B 104, L, Trung Quốc; địa chỉ chi nhánh: Tầng 9, Tòa nhà Friendship Tower, số 31 D, phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lữ Thái Hoàng Q, hoặc ông Nguyễn Lâm V; địa chỉ liên hệ: Tầng 9, Tòa nhà Friendship Tower, số 31 D, phường K, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. theo giấy ủy quyền số 26/UQ-BSP.HCM.25 ngày 12/3/2025 (ông V có mặt, ông Q vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Bình A, sinh năm 1990

Địa chỉ: 70 T, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

(Ông A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 05/10/2022, Ngân hàng S ký thỏa thuận cấp khoản vay cho ông Nguyễn Bình A (sau đây gọi tắt là bị đơn) căn cứ theo thỏa thuận cho vay cá nhân số 21480PL ngày 05/10/2022 để cho vay khoản tiền 300.000.000 đồng, thời hạn cho vay 48 tháng (từ ngày 05/10/2022 đến 05/10/2026). Mục đích mua hàng hóa, giải ngân vào tài

khoản cá nhân của bị đơn mở tại Ngân hàng S, lãi suất 12%/năm kể từ ngày giải ngân, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả lãi 10%/năm. Quá trình thực hiện thỏa thuận, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với nguyên đơn. Do đó, căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn thì đến ngày 20/8/2024, nguyên đơn ra Thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản vay của thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên. Tính đến ngày 06/3/2025, bị đơn còn nợ nguyên đơn các khoản sau: Nợ gốc: 204.390.670 đồng, lãi trong hạn: 9.706.745 đồng, lãi quá hạn: 18.714.708 đồng, lãi phạt: 819.403 đồng. Tổng cộng: 233.631.526 đồng. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả ngay một lần cho nguyên đơn số tiền còn nợ. Ngoài ra, bị đơn còn phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên kể từ ngày 07/3/2025 cho đến ngày trả hết nợ cho nguyên đơn.

Bị đơn – ông Nguyễn Bình A vắng mặt tại tất cả các lần Tòa án thông báo, triệu tập nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Lâm V đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu bị đơn phải trả ngay một lần số tiền tạm tính đến ngày 22/4/2025 tổng cộng là: 238.616.565 đồng. Trong đó, nợ gốc là: 204.390.670 đồng; lãi trong hạn: 9.706.745 đồng; lãi quá hạn: 23.452.092 đồng; lãi chậm trả: 1.067.059 đồng. Ngoài ra, bị đơn còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 23/4/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Căn cứ Đơn đăng ký khoản vay cá nhân, thỏa thuận cho vay cá nhân số 21480PL ngày 05/10/2022, thông báo thu hồi nợ trước hạn, bảng tính lãi và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ thì nguyên có cho bị đơn vay số tiền 300.000.000 đồng. Lãi suất vay cố định là 12%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi ban đầu của khoản vay, lãi suất phạt chậm trả lãi: 10%/năm. Số tiền gốc và lãi của khoản vay sẽ được thanh toán đều mỗi tháng theo 48 lần. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Tính đến ngày 22/4/2025, bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng cộng 238.616.565 đồng. Trong đó, nợ gốc là: 204.390.670 đồng; lãi trong hạn: 9.706.745 đồng; lãi quá hạn: 23.452.092 đồng; lãi chậm trả: 1.067.059 đồng. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Tại kết quả xác minh của Công an phường C thì ông Nguyễn Bình A có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng thực tế không cư trú mà đã đi khỏi địa phương nhiều năm, không rõ thời gian đi và địa chỉ đến. Kết quả xác minh của Công an Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông A không thực tế cư trú tại 70 T, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào đơn đăng ký khoản vay cá nhân ngày 20/9/2022, thể hiện bị đơn có địa chỉ tại 70 T, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 6 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Xét nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 238.616.565 đồng, và tiền lãi phát sinh từ ngày 23/4/2025 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng:

Căn cứ Đơn đăng ký khoản vay cá nhân, thỏa thuận cho vay cá nhân số 21480PL ngày 05/10/2022, yêu cầu giải ngân kiêm thanh toán của khách hàng và lệnh chuyển tiền trong nước ngày 05/10/2022, thông báo thu hồi nợ trước hạn, bảng tính lãi, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 300.000.000 đồng, được giải ngân vào tài khoản của bị đơn tại Ngân hàng S – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh. Mục đích vay là để mua hàng hóa với thời hạn vay 48 tháng (từ 05/10/2022 đến 05/10/2026). Lãi suất vay cố định là 12%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi ban đầu của khoản vay, lãi suất phạt chậm trả lãi: 10%/năm. Số tiền gốc và lãi của khoản vay sẽ được thanh toán đều mỗi tháng theo 48 lần.

Đối chiếu lời khai của nguyên đơn, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xét thấy trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đã ký kết với nguyên đơn. Căn cứ bảng chiết tính lãi của nguyên đơn, tính đến ngày 22/4/2025, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền tổng cộng là: 238.616.565 đồng. Trong đó, nợ gốc là: 204.390.670 đồng; lãi trong hạn: 9.706.745 đồng; lãi quá hạn: 23.452.092 đồng; lãi chậm trả: 1.067.059 đồng.

Trong quá trình Tòa án giải quyết, bị đơn vắng mặt, không có ý kiến trình bày hay phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, quy định tại các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 22/4/2025 là 238.616.565

đồng. Ngoài ra, bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 23/4/2025 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là phù hợp với quy định các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được chấp nhận.

[2.2] Phương thức và thời hạn thanh toán: Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong thời gian dài làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có nghĩa vụ trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.930.828 đồng.

Hoàn lại cho Nguyên đơn toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.430.023 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002742 ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, 271, 273 và 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn - Ngân hàng S:

1.1 Buộc ông Nguyễn Bình A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S số tiền 238.616.565 đồng (hai trăm ba mươi tám triệu sáu trăm mười sáu ngàn năm trăm sáu mươi lăm) đồng. Trong đó, nợ gốc là: 204.390.670 đồng; lãi trong hạn: 9.706.745 đồng; lãi quá hạn: 23.452.092 đồng; lãi chậm trả: 1.067.059 đồng, theo Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21480PL ngày 05/10/2022.

Ngoài ra, kể từ ngày 23/4/2025 ông Nguyễn Bình A còn phải tiếp tục trả các khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21480PL ngày 05/10/2022.

1.2 Thời hạn và phương thức trả: Trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Bình A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.930.828 (mười một triệu chín trăm ba mươi ngàn tám trăm hai mươi tám) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng S toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.430.023 (năm triệu bốn trăm ba mươi ngàn không trăm hai mươi ba) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002742 ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Ngân hàng S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Bình A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Lê Diễm Thúy

